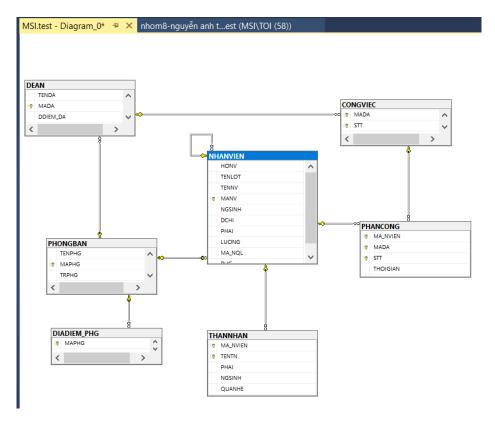
## Bài thực hành số 2 – Tạo CSDL quan hệ & Ngôn ngữ truy vấn T-SQL

Bài 1: Xây dựng cơ sở dữ liệu QLDA theo mô tả bên dưới, có file.sql kèm theo:



## Bài 2: Thực hiện các câu lệnh tìm kiếm

- Câu 1: Cho biệt nhân viên có lương cao nhất

```
GO select * from NHANVIEN WHERE LUONG =(SELECT MAX(LUONG) FROM NHANVIEN) GO
```

```
--- câu 1:Cho biết nhân viên có lương cao nhất
    159
          select
    160
           from NHANVIEN
    161
            WHERE LUONG =(SELECT MAX(LUONG) FROM NHANVIEN)
    162
    164
    165
           -- câu 2: Cho biết họ tên nhân viên (HONV, TENLOT, TENNV) có mức lươ
    166
               select HONV+ '
                                 ' + TENLOT + ' ' + TENNV as "họ và tên nhân viên"
    167
    168
               from NHANVIEN
HONV TENLOT TENNV MANV NGSINH

        Phạm
        Văn
        Vinh
        006
        1965-01-01
        45 Trưng vương, Hà Nội
        Nữ
        55000
        NULL
```

- Câu 2: Cho biết họ tên nhân viên (HONV, TENLOT, TENNV) có mức lương trên mức lương trung bình của phòng "Nghiên cứu"

```
go
         select HONV + TENLOT + TENNV as "ho và tên nhân viên"
         from NHANVIEN
        group by HONV, TENLOT, TENNV
        having avg(LUONG)>30000
go
                                 select HONV+ '
                                               ' + TENLOT + ' ' + TENNV as "họ và tên nhân viên"
                       167
                                 from NHANVIEN
                       168
                                 group by HONV, TENLOT , TENNV
                       169
                                 having avg(LUONG)>30000
                       170
                                câu 3: Với các phòng ban có mức lương trung bình trên 30,000, liệt l
                       172
                       173
                                 select TENPHG,COUNT(*) as 'Số lượng nhân viên làm việc'
                   ho và tên nhân viên
                       Lê Quỳnh Như
                        Nguyễn Manh Hùng
                        Nguyễn Thanh Tùng
                       Pham Văn Vinh
```

- Câu 3; Với các phòng ban có mức lương trung bình trên 30,000, liệt kê tên phòng ban và số lượng nhân viên của phòng ban đó.

```
go
select TENPHG,COUNT(*) as 'Số lượng nhân viên làm việc'
from PHONGBAN,NHANVIEN
where MAPHG=PHG
group by TENPHG
having avg(LUONG)>30000
```

go

```
select TENPHG,COUNT(*) as 'Số lượng nhân viên làm việc'
    174
    175
              from PHONGBAN, NHANVIEN
    176
              where MAPHG=PHG
    177
              group by TENPHG
    178
              having avg(LUONG)>30000
    180
             câu 4; Với mỗi phòng ban, cho biết tên phòng ban và số lượng
    181
              select TENPHG,count(*) as "số lượng đề án"
    182 -
              from PHONGBAN, DEAN
    183
107 %
TENPHG
             Số lượng nhân viên làm việc
    Điều hành
             3
    Quản lý
```

 Câu 4: Với mỗi phòng ban, cho biết tên phòng ban và số lượng đề án mà phòng ban đó chủ trì

